TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM KHÊ
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHIĂ VIÊT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Bản án số: 17 /2019/ DS-ST
Ngày: 11-12- 2019
V/v tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ - TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hà Thanh Loan

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn L

2. Bà Hà Thị Hải

-*Thư ký phiên toà:* Bà Phan Thị Hải - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú T tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Hiển - Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 12 năm 2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú T xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 42/2019/TLST- DS ngày 13 tháng 6 năm 2019 về tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2019/QĐXX-ST ngày 05 tháng 9 năm 2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 42/2019/QĐST-DS ngày 18/9/2019 và thông báo về việc mở lại phiên tòa số 14 ngày 30/9/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Lê Đức T – Sinh năm 1986

Địa chỉ: Khu 9, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ (Có mặt)

Các bị đơn:

1) Anh Nguyễn Kim L - Sinh năm 1987

2) Ông Nguyễn Kim T1 – Sinh năm 1958

3) Anh Nguyễn Xuân S – Sinh năm 1977

4) Chị Nguyễn Thị H – Sinh năm 1984

5) Chị Nguyễn Thị T – Sinh năm 1982

Đều có địa chỉ: Khu 2, xã T, huyện C, tỉnh Phú T.

(Anh L, ông T1, anh S, chị H, chị T vắng mặt tại phiên tòa).

Những người làm chứng:

1) Chị Nguyễn Thị H – Sinh năm 1992

Địa chỉ: Khu 8, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ

2) Ông Trần Tiến T2 – Sinh năm 1961

Địa chỉ: Khu 1, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ

3) Anh Lê Văn T3 – Sinh năm 1983

Địa chỉ: Khu 8, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ

(chị H, ông T2, anh T3 vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các tài liệu bổ sung, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, anh Lê Đức T trình bày:

Vào khoảng 07 giờ ngày 18/02/2019, anh Lê Đức T đưa con đi học tại trường mầm non xã T. Khi anh T gửi con vào lớp học rồi điều khiển xe mô tô quay ra cổng trường để đi về thì bị anh Nguyễn Kim L, sinh năm 1987, trú tại khu 2, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ xông ra đánh anh bằng tay nhiều cái vào bụng. Anh đã dựng được xe mô tô và xuống xe thì anh L tiếp tục vật ngã anh xuống nền đường, ngồi lên người anh và đấm liên tục vào đầu, vào bụng anh. Sau đó, mọi người xung quanh đưa con đi học và ông T2 là bảo vệ của trường mầm non đã can ngăn và đẩy anh vào trong sân trường, còn anh L đứng ở ngoài cổng trường. Một lúc sau, ông Nguyễn Kim T1 là bố đẻ anh L và là bố vợ anh đến. Ông T1 nhảy qua tường rào vào trong trường chửi bới, du đẩy anh. Anh Nguyễn Xuân S, chị Nguyễn Thị H, chị Nguyễn Thị T cũng đến và vào du đẩy, chửi bới anh. Chị H nhặt được chổi của trường mầm non tiếp tục đánh vào đầu, vào người anh. Một lúc sau, được mọi người vào can ngăn, gia đình anh T đã đến đưa anh vào trạm y tế xã T sơ cứu sau đó chuyển đến điều trị tại Trung tâm y tế huyện Cẩm Khê từ ngày 18/2/2019 đến ngày 22/02/2019 thì ra viện. Trong suốt thời gian anh đi viện cho đến nay, anh L và ông T1, chị H, chị T, anh S không có trách nhiệm gì với anh.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 42/TgT/2019 ngày 28/3/2019 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Phú T kết luận "*Tổn hại phần trăm sức khỏe của anh Lê Đức T: 6%*".

Tại đơn khởi kiện anh yêu cầu anh L, ông T1, anh S, chị T, chị H cùng phải có trách nhiệm bồi thường thương tích cho anh. Quá trình giải quyết vụ án và phiên tòa hôm nay, anh rút yêu cầu khởi kiện đối với ông Nguyễn Kim T1, anh Nguyễn Xuân S, chị Nguyễn Thị H, chị Nguyễn Thị T vì những người này không

trực tiếp gây thương tích đối với 6% sức khỏe của anh. Anh T giữ nguyên yêu cầu buộc anh Nguyễn Kim L phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh bao gồm những khoản sau:

- Tiền viện phí 1.658.000đ; chi phí khám ban đầu 104.000đ; mua dụng cụ nẹp sườn 150.000đ; tiền khám lại khi ra viện: 1.554.000đ; Tiền thuê xe đi viện ngày 18/02/2019 và thuê xe về ngày 22/02/2019: 360.000đ; Tiền khám lại ngày 27/02/2019 là 536.000đ và tiền thuê xe đi khám lại là 400.000đ; Tiền công nghỉ lao động do mất thu nhập: 10.000.000đ; Tiền công người chăm sóc những ngày nằm viện: 800.000đ; Tiền bồi thường tổn thất tinh thần và bồi dưỡng sức khỏe: 6.000.000đ. Tổng số tiền anh T đề nghị anh L phải có nghĩa vụ bồi thường là: 22.362.000đ.

Ngoài ra, tại đơn khởi kiện, anh T còn yêu cầu anh L phải bồi thường chi phí giám định sức khỏe là 1.276.000đ chi phí giám định và 700.000đ tiền thuê xe đi giám định. Tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay anh T khẳng định chi phí giám định do Công an huyện Cẩm Khê chi trả nên anh không đề nghị Tòa án buộc anh L phải chi trả chi phí giám định và chi phí thuê xe đi giám định. Về chi phí khám điều trị, do anh có sự nhầm lẫn nên đã đề nghị cả chi phí khám lại khi ra viện và chi phí khám ban đầu. Nay anh T xác nhận chi phí khám lại khi ra viện và chi phí khám ban đầu chính là chi phí điều trị 1.658.000đ mà anh đã đề nghị trước đó, vì vậy anh không đề nghị anh L phải thanh toán khoản tiền chi phí khám ban đầu là 104.000đ và chi phí khám lại khi ra viện 1.658.000đ nữa.

Tại bản tự khai và các biên bản lấy lời khai có trong hồ sơ vụ án (BL số 192, BL số 29, 30) anh Nguyễn Kim L trình bày:

Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 18/02/2019, anh chở con đi học tại trường mầm non T. Tại cổng trường, anh có gặp anh T thì hai bên xảy ra xô xát. Anh T đã đứng sẵn ở cổng trường, nhìn thấy anh đã lao vào chửi bới. Anh T có đấm vào mặt anh, đánh gãy ngón tay anh và hai bên vật nhau. Khi anh vùng chạy được ra gốc cây ngồi gọi điện thoại thì anh T lao vào giật điện thoại của anh và đập hỏng. Được mọi người đến can ngăn, gia đình đã đưa anh L đến Trạm y tế sơ cứu ban đầu sau đó chuyển lên Trung tâm y tế huyện Cẩm Khê điều trị 01 ngày thì anh xin ra viện. Nay anh T yêu cầu phải bồi thường thương tích của anh T, anh không nhất trí vì anh T trực tiếp đánh và gây thương tích cho anh. Anh yêu cầu anh T phải bồi thường cho chi phí anh điều trị tại trung tâm y tế huyện Cẩm Khê là 2.000.000đ và giá trị chiếc điện thoại bị hỏng là 3.250.000đ.

Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai có trong hồ sơ vụ án (BL 189, BL 206, BL 25) ông Nguyễn Kim T1 trình bày:

Sáng ngày 18/02/2019, ông đang ở nhà trông con cho anh L thì có người gọi nói anh T đánh anh L ở trường Mầm non xã T. Khi ông đến nơi thì anh L mặt mũi bị chảy máu và tay bị đau. Chị H (con gái ông) và anh T đang chửi nhau, giằng nhau chổi nhựa. Anh T túm tóc chị H và dùng cán chổi đánh chị H, còn chị H dùng mo hót rác đánh vào đầu anh T mấy cái. Ông có can ngăn thì anh T có vụt cán chổi vào tay ông. Sau đó ông được anh S đón ông ở cổng trường và đưa ông về trạm xá. Ông không đánh anh T và ông cũng khẳng định anh S không đánh anh T. Ông không nhìn thấy chị T lúc đó. Nay anh T yêu cầu bồi thường thương tích ông không nhất trí vì anh T và anh L đều vật lộn đánh nhau và cả hai đều bị thương tích. Anh T có đơn khởi kiện yêu cầu ông phải bồi thường thương tích cho anh T ông không nhất trí vì ông không tham gia đánh anh T.

Tại biên bản lấy lời khai có trong hồ sơ, chị Nguyễn Thị H trình bày: (BL 13, BL 15):

Sáng ngày 18/02/2019, chị đang ở nhà thì có hàng xóm gọi chị nói anh T bị anh L đánh ở trường Mầm non xã T. Khi chị xuống đến nơi thì anh L bị chảy máu mồm đang ngồi ở gốc cây gọi điện. Anh T có chạy lại giật điện thoại và đạp xuống sân bê tông. Sau đó chị và anh T có lời qua tiếng lại, chị có cầm mo hót rác có sẵn ở gốc cây trong trường đánh vào tay anh T. Anh T đã lấy được cán chổi và đánh vào chân tay chị. Ông T2 bảo vệ của trường và anh S (là anh rể chị H) vào can ngăn nên sự việc đã dừng lại.

Tại biên bản lấy lời khai có trong hồ sơ, chị Nguyễn Thị T trình bày: (BL 03):

Sáng ngày 18/02/2019, chị và anh Nguyễn Xuân S đang cùng nhau trên đường đi làm thì có người đi đường nói em trai chị là anh L đang bị anh T đánh ở cổng trường mầm non T. Khi chị và anh S đến nơi thì anh L và anh T đang vật nhau, đấm đá nhau. Chị có vào can ngăn, sau đó chị tiếp tục đi làm gạch và không biết sự việc tiếp theo như thế nào.

Tại biên bản lấy lời khai có trong hồ sơ, anh Nguyễn Xuân S trình bày (BL 07):

Sáng ngày 18/02/2019, khi anh cùng vợ là chị Nguyễn Thị T đi làm thì có nghe thấy mọi người nói anh T và anh L đang đánh nhau ở cổng trường mầm non T. Anh cùng chị Thu đến nơi thì thấy hai anh đang vật nhau. Anh có vào can ngăn. Anh L có bị chảy máu mũi và miệng. Lúc sau anh đưa anh L đi trạm y tế, còn chị T tiếp tục đi làm.

Ngay sau khi sự việc xảy ra, Công an xã T, huyện C đã có mặt lập biên bản sự việc, lấy lời khai của các bên liên quan và những người làm chứng. Ngày 01/4/2019, Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú T có văn bản số 68/CV về việc không khởi tố vụ án.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương, được cung cấp thông tin ngày công lao động phổ thông bình quân tại xã T trong thời điểm hiện tại là 200.000đ/ công lao động; Tiến hành xác minh tại Trung tâm y tế huyện C, bác sĩ điều trị xác định, với tình trạng bệnh gãy xương sườn như anh T cần nghỉ ngơi tránh lao động nặng trong thời gian 30 ngày kể từ ngày bị thương tích.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê phát biểu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật: Quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án của Thẩm phán, thư ký Tòa án và của HĐXX, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến tại phiên tòa đã tiến hành đúng thủ tục tố tụng và quy định của Pháp luật.

- Về nội dung vụ án:

+ Về quan hệ pháp luật: Đề nghị HĐXX xác định quan hệ tranh chấp là "Yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm"

+ Về áp dụng pháp luật và yêu cầu khởi kiện của anh Lê Đức T

Việc anh Lê Đức T bị thương tích, theo kết quả giám định được xác định tổn hại về sức khỏe là 6% có nguyên nhân trực tiếp do lỗi của anh Nguyễn Kim L. Anh L là người phải chịu trách nhiệm chính trong việc bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh T.

Đề nghị HĐXX xem xét chấp nhận các chi phí thiệt hại về sức khỏe sau cho anh T:

Chi phí điều trị tại trung tâm y tế huyện C: 1.658.000đ; mua đai nẹp sườn: 150.000đ; Chi phí thuê xe đi trung tâm y tế huyện C 18/02/2019 và chi phí thuê xe từ trung tâm y tế huyện C về nhà (khi ra viện ngày 22/02/2019): 400.000đ; Chi phí tiền công người chăm nuôi 04 ngày nằm viện: 800.000đ; Chi phí tiền công lao động (do nghỉ không lao động được): 6.000.000đ; Tiền bồi thường tổn thất tinh thần: 4.500.000đ. Tổng chi phí là 13.508.000đ. Do anh T có lỗi một phần trong việc để xảy ra thương tích nên anh T phải chịu 30% chi phí. Đề nghị HĐXX xem xét buộc anh L phải bồi thường 70% chi phí thiệt hại cho anh T là 13.508.000đ x 70% = 9.455.000đ.

Về án phí: Do yêu cầu của anh T được chấp nhận nên anh L phải chịu án phí theo quy định của Pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được xem xét tại phiên toà. Trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ, lời trình bày của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Tranh chấp đòi bồi thường thiệt hại về sức khỏe là tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Các đương sự đều có nơi cư trú tại xã T, huyện C nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê theo quy định tại khoản 6 điều 26, khoản 1 điều 35 và khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành các thủ tục tố tụng theo đúng quy định của pháp luật.

Ông Nguyễn Kim T1, anh Nguyễn Kim L, chị Nguyễn Thị H, chị Nguyễn Thị T, anh Nguyễn Xuân S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự

[2]. Về nội dung vụ án:

* Đối với yêu cầu của anh Lê Đức T, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Tại đơn khởi kiện ngày 13/6/2019, anh T yêu cầu ông Nguyễn Kim T1, chị Nguyễn Thị H, chị Nguyễn Thị T, anh Nguyễn Xuân S, anh Nguyễn Kim L phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại 6% sức khỏe cho anh. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, anh T rút yêu cầu đề nghị đối với ông T1, chị T, chị H, anh S những vẫn giữ yêu cầu anh L phải có trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại về sức khỏe của anh. Việc rút yêu cầu khởi kiện đối với ông T1, chị T, chị H, anh S là quyền tự định đoạt của các đương sự. Vì vậy HĐXX xem xét đình chỉ yêu cầu của anh T đối với ông T1, anh S, chị T, chị H.

Đối với yêu cầu anh L phải bồi thường thiệt hại 6% sức khỏe cho anh T:

Anh T cho rằng anh L đã dùng tay đấm vào bụng anh, vật ngã anh rồi tiếp tục ngồi lên người anh để đấm nhiều nhát vào bụng dẫn đến anh bị gãy 02 xương sườn bên trái, xây sát người. Anh L cho rằng, anh đi đến cổng trường mầm non T thì bị anh T chặn ở đó chửi bới và xông vào đánh anh dẫn đến hai anh vật lộn đánh nhau. Anh L cũng bị thương tích gãy ngón tay và phải đi điều trị tại Trung tâm y tế huyện Cẩm Khê. Quá trình giải quyết vụ án, do Tòa án báo gọi nhiều lần nhưng anh L không có mặt theo giấy triệu tập nên Tòa án không thể thực hiện việc đối chất giữa anh T và anh L. Tuy nhiên, tại lời khai của những người làm chứng có mặt tại thời điểm hai bên xảy ra xô xát là chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1992 và anh Lê Văn T3, sinh năm 1983, đều có địa chỉ tại khu 8, xã T, huyện C đều xác nhận khi anh T đi xe máy từ trong sân trường mầm non ra phía cổng trường, anh L đã xông vào đánh anh T trước. Anh T dựng chân chống dừng xe lại và quay vào đánh lại anh L dẫn đến hai anh vật lộn lẫn nhau và cả hai đều bị thương tích (BL 23, BL.

Ông Nguyễn Tiến T2, sinh năm 1952, trú tại khu 1, xã T, huyện C là bảo vệ của nhà trường cũng xác định, tại thời điểm xảy ra vụ việc, anh T và anh L lao vào vật nhau mặc dù có nhiều người can ngăn (BL 17). Sau đó, Anh T và anh L đều được đưa đến trạm y thế xã T sơ cứu và chuyển lên Trung tâm y tế huyện C để điều trị. Vì vậy, khẳng định thương tích đã được giám định 6% của anh T là do anh L trực tiếp gây nên. Anh L phải chịu trách nhiệm chính về bồi thường thiệt hại sức khỏe 6% cho anh T. Về mức độ lỗi của các bên thì thấy, trong sự việc trên, anh L là người có lỗi chính nhưng anh T cũng có một phần lỗi là khi bị đánh, anh T đã dừng xe xuống đánh lại anh L dẫn đến hai bên đánh nhau.

Xét thiệt hại mà anh Lê Đức T phải gánh chịu do hành vi của anh Nguyễn Kim L gây ra: Anh T yêu cầu bồi thường chi phí điều trị là 1.658.000đ; Chi phí mua đai nẹp sương sườn là 150.000đ; Chi phí tiền xe đi viện và xe ra viện là 400.000đ; Công người chăm nuôi 04 ngày nằm viện là 800.000đ; Chi phí nghỉ lao động là 10.000.000đ; Chi phí bồi thường thiệt hại sức khỏe và tổn thất tinh thần là 6.000.000đ. Qua xem xét các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ xác định:

+ Tổng chi phí điều trị tại bệnh viện của anh Lê Đức T là 1.658.000đ; Tiền mua đai nẹp sườn là 150.000đ; Tiền thuê xe đi viện và thuê xe về nhà: 400.000đ là các chi phí điều trị thực tế anh T đã phải chi trả cần được chấp nhận.

+ Đối với yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần một lần về sức khỏe với số tiền là 6.000.000đ: Quá trình giải quyết vụ án, các bên không thỏa thuận được về mức bồi thường. Xét thấy mức bồi thường tối đa cho người bị thiệt hại về sức khỏe là 50 tháng lương cơ sở. Tuy nhiên, thương tích anh L gây ra cho anh T là 6% bao gồm vết thương phần mềm và vết thương không ảnh hưởng đến chức năng, thẩm mỹ. Vì vậy, Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận mức bồi thường tổn thất tinh thần là 4.500.000đ là phù hợp.

+ Đối với yêu cầu anh L phải bồi thường tiền công nghỉ lao động là 10.000.000đ. Qua xác minh tại Trung tâm y tế huyện C, các bác sĩ đã điều trị thương tích cho anh T xác định, với thương tích là gẫy xương sườn, anh T cần tránh tránh lao động nặng trong thời gian 30 ngày. Thu nhập bình quân của lao động tự do tại địa phương nơi anh T sinh sống được xác định là 200.000đ/ ngày. Vì vậy chỉ chấp nhận yêu cầu bồi thường thu nhập bị mất do không lao động được cho anh T là 200.000đ/ ngày x 30 ngày = 6.000.000đ

+ Đối với chi phí công chăm nuôi tại bệnh viện anh T đề nghị là 800.000đ. Anh T đã nằm viện thời gian là 04 ngày, vì vậy đề nghị thanh toán công người chăm nuôi số tiền 800.000đ là phù hợp.

Khoản chi phí mà anh T đề nghị gồm chi phí khám ra viện là 1.554.000đ và chi phí khám ban đầu là 104.000đ chính là khoản chi phí điều trị nội trú

1.658.000đ mà anh T đã đề nghị ở trên. Tại phiên tòa anh T cũng xác định đề nghị trên là do có sự nhầm lẫn, nay anh không đề nghị 02 khoản trên nữa nên HĐXX không xem xét.

Vậy, tổng các chi phí anh T đề nghị được xem xét chấp nhận gồm:

- Chi phí điều trị: 1.658.000đ; Chi phí mua đai nẹp sườn 150.000đ; Chi phí thuê xe đi viện và đi về: 400.000đ; Chi phí tiền công người chăm nuôi: 800.000đ; Chi phí tiền công nghỉ do không lao động được: 6.000.000đ; Tiền bồi thường tổn thất tinh thần: 4.500.000đ. Tổng cộng: 13.508.000đ

Do anh T cũng có một phần lỗi dẫn đến thương tích nên anh T cũng phải chịu một phần thiệt hại. Cần buộc anh L có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho anh T 70% chi phí, (anh T phải chịu 30%) với số tiền là 9.455.000đ.

Đối với yêu cầu của anh T đề nghị thanh toán tiền chi phí đi khám lại ngày 27/02/2019 bao gồm chi phí chụp chiếu là 536.000đ; chi phí tiền xe đi lại là 400.000đ. Tại bệnh án và giấy ra viện của trung tâm y tế huyện C xác định, ngày 22/02/2019, anh T đã được ra viện với tình trạng bệnh ổn định, không có chỉ định cho anh T đi khám lại. Việc đi khám lại của anh T là tự nguyện và thực tế tình trạng thương tích của anh T không có chuyển biến mới ảnh hưởng đến sức khỏe. Hóa đơn giá trị gia tăng ngày 27/02/2019 cũng chỉ thể hiện thu của anh Lê Đức T chi phí chụp CT SCANNER (yc). Vì vậy, không có căn cứ xác định việc anh T đi khám lại liên quan đến thương tích do anh L gây ra. HĐXX không chấp nhận yêu cầu thanh toán chi phí đi khám lại của anh T.

Đối với yêu cầu đề nghị của anh Nguyễn Kim L đề nghị anh T phải thanh toán chi phí điều trị tại Trung tâm y tế là 2.000.000đ và tiền chiếc điện thoại bị anh T đập vỡ; HĐXX xét thấy: đây là yêu cầu phản tố của bị đơn. Tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã báo gọi hợp lệ nhiều lần nhưng anh L không đến Tòa án để làm việc. Vì vậy HĐXX tách yêu cầu của anh L không xem xét giải quyết trong vụ án này. Nếu anh L có đơn yêu cầu sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác.

[5]. Về án phí: Do yêu cầu của anh T được chấp nhận, anh L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 244, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 584, 585, khoản 1 điều 586; điều 590 và Điều 357; Điều 468 Bộ luật dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của anh Lê Đức T về việc kiện yêu cầu ông Nguyễn Kim T1, anh Nguyễn Xuân S, chị Nguyễn Thị H, chị Nguyễn Thị T bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Lê Đức T về việc kiện yêu cầu anh Nguyễn Kim L bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm.

Buộc anh Nguyễn Kim L phải bồi thường cho anh Lê Đức T các khoản tiền chi phí thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm như sau:

- Tiền chi phí điều trị nội trú: 1.658.000đ; Tiền thuê xe đi viện và ra viện: 400.000đ; Tiền mua đai nẹp xương sườn: 150.000đ; Tiền bồi dưỡng sức khỏe: 4.500.000đ; Tiền công người chăm sóc: 800.000đ; Tiền công lao động nghỉ mất thu nhập: 6.000.000đ. Tổng cộng = 13.508.000đ. (Anh Nguyễn Kim L phải bồi thường 2/3), buộc anh Nguyễn Kim L phải bồi thường cho anh Lê Đức T số tiền là 13.508.000đ x 70% = 9.455.000đ (Chín triệu bốn trăm năm mươi lăm nghìn đồng chẵn).

Khi quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành nghĩa vụ trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi thi hành án xong. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên đương sự nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Không chấp nhận yêu cầu của anh Lê Đức T về việc đề nghị anh Nguyễn Kim L phải bồi thường số tiền 536.000đ (năm trăm ba mươi sáu nghìn đồng) chi phí đi khám lại và 360.000đ (ba trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn) tiền thuê xe đi khám lại ngày 27/02/2019.

Tách yêu cầu của anh Nguyễn Kim L về việc đề nghị buộc anh Lê Đức T phải bồi thường tiền thuốc điều trị là 2.000.000đ (hai triệu đồng) và tiền chiếc điện thoại bị hỏng là 3.250.000đ (Ba triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng), anh Nguyễn Kim L có quyền khởi kiện lại trong một vụ án khác.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Kim L phải chịu 472.000đ (Bốn trăm bảy mươi hai nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh T có mặt có quyền kháng cáo. Các đương sự (anh Sinh, ông T1, chị H, anh L, chị Thu) vắng mặt được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Phú T xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

VKSND tỉnh, huyện;
- Đương sự;
-Chi cục THADS huyện Cẩm Khê;
-Lưu HS
-Lưu văn phòng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hà Thanh Loan

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Thúy